

Số: /BC-SNN

Lai Châu, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất nông lâm nghiệp tháng 10; Phương hướng nhiệm vụ tháng 11 năm 2024

I. Tình hình sản xuất nông - lâm nghiệp tháng 10 năm 2024

1. Sản xuất nông nghiệp

1.1. Trồng trọt

Trong tháng, các địa phương tiếp tục triển khai thu hoạch lúa mùa, gieo trồng vụ thu, đông, tập trung trồng cây ăn quả.

- Lúa mùa: Diện tích thực hiện ước đạt 23.281 ha, đạt 101,8% KH, tăng 198 ha so với năm 2023. Do thời tiết mưa lớn gây lũ quét và sạt lở đất làm thiệt hại ước khoảng 37,5 ha. Diện tích thu hoạch ước 21.000 ha tương đương với cùng kỳ năm trước, năng suất ước 49,3 tạ/ha, sản lượng ước đạt 103.530 tấn, tăng 1.050 tấn so với cùng kỳ năm trước.

- Lúa nương: Diện tích thực hiện 1.269 ha đạt 96,6% KH, đến nay đã thu hoạch xong, năng suất ước đạt 12,8 tạ/ha, sản lượng ước đạt 1.625 tấn.

- Cây ngô thu đông, ngô đông: Diện tích thực hiện ước đạt 2.908 ha đạt 106,6% KH, tăng 92 ha so với cùng kỳ năm trước.

- Cây chè: Tổng diện tích chè trên địa bàn tỉnh ước đạt 10.521 ha, diện tích chè kinh doanh 8.394 ha; sản lượng chè búp tươi trong tháng ước đạt 3.000 tấn, lũy kế ước đạt 55.000 tấn, đạt 96,7% KH, tăng 3.300 tấn so với cùng kỳ năm trước. Diện tích trồng mới ước đạt 509 ha, đạt 132% KH.

- Cây ăn quả: Tổng diện tích ước đạt 7.873 ha, giảm 1.023 ha so với cuối năm 2023, do có 1.344 ha (Phong Thổ 1.212ha, Nậm Nhùn 102 ha, Tân Uyên 15 ha; Sìn hồ 15 ha) cây ăn quả hết chu kỳ kinh doanh chuyển sang trồng các cây trồng khác như sắn, dong riềng, khoai sọ, chè... Diện tích trồng mới ước đạt 321 ha, đạt 76,4% KH (người dân tiếp tục trồng trong các tháng tiếp theo). Sản lượng ước đạt 5.900 tấn, lũy kế ước đạt 45.500 tấn.

- Cây cao su: Tổng diện tích hiện có 12.936 ha cây cao su, trong đó cao su đại điền 12.520 ha, tiểu điền 416 ha; diện tích khai thác 11.405 ha, sản lượng khai thác đạt trên 5.300 tấn mủ quy khô.

- Cây dược liệu: Toàn tỉnh ước có trên 11.303 ha cây dược liệu các loại trong đó có 84,47 ha cây sâm Lai Châu và 10,81 ha cây bảy lá một hoa, diện tích cây dược liệu đều do các doanh nghiệp, cá nhân tự trồng.

- Một số cây trồng khác: Tổng diện tích sản ước đạt 8.551 ha (Thành Phố 30 ha, Tam đường 124 ha, Tân Uyên 502 ha, Than Uyên 558 ha, Phong Thổ 2.708 ha, Sìn Hồ 3.000 ha, Nậm Nhùn 929 ha, Mường Tè 700 ha); Tổng diện tích dong riêng ước đạt 1.414 ha (Thành Phố 110 ha, Tam đường 259 ha, Tân Uyên 17 ha, Than Uyên 5 ha, Phong Thổ 988 ha, Sìn Hồ 35 ha); Tổng diện tích khoai sọ ước đạt 923 ha (Tam đường 30 ha, Tân Uyên 9 ha, Than Uyên 35 ha, Phong Thổ 781 ha, Sìn Hồ 30 ha, Mường Tè 39 ha).

1.2. Công tác bảo vệ thực vật

Trong tháng các đối tượng sâu, bệnh phát sinh gây hại tại thành phố và các huyện trong tỉnh. Tổng diện tích nhiễm sâu, bệnh 256 ha (cây lúa 74 ha; cây ngô 34 ha; cây chè 75 ha; Cây chuối 56ha; cây hoa hồng 17 ha). Diện tích phòng trừ 214 ha, không có diện tích mất trắng do sâu bệnh.

1.3. Công tác chăn nuôi thú y, thủy sản

a) Tình hình chăn nuôi, thủy sản:

Tổng đàn gia súc chính ước đạt 371.400 con; trong đó: Đàn trâu 91.980 con, đàn bò 27.420 con, đàn lợn 252.000 con. Tổng đàn gia cầm ước đạt 1.822 nghìn con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại ước đạt 17.600 tấn (thịt lợn 9.600 tấn).

Toàn tỉnh hiện có khoảng 250 cơ sở chăn nuôi đạt quy mô trang trại (theo Luật chăn nuôi); trong đó có: 04 trang trại chăn nuôi lợn đạt quy mô lớn, 35 trang trại đạt quy mô vừa, 211 trang trại đạt quy mô nhỏ.

Diện tích ao nuôi trồng thủy sản đạt toàn tỉnh đạt 1.027 ha; thể tích bể nuôi cá nước lạnh (cá Tầm, cá Hồi) trên địa bàn toàn tỉnh đạt: 66.920 m³; thể tích nuôi cá lồng ước đạt: 220.592 m³ lồng. Sản lượng nuôi trồng và đánh bắt tự nhiên trong tháng ước đạt 418 tấn, trong đó: Sản lượng nuôi cá ao, lồng 390 tấn, sản lượng khai thác đạt 17 tấn, sản lượng nuôi cá nước lạnh 11 tấn.

b) Tình hình dịch bệnh động vật và quản lý chăn nuôi:

Trong kỳ, bệnh Dịch tả lợn Châu phi (DTLCP) xảy ra tại 07 xã thuộc các huyện Sìn Hồ và Nậm Nhùn; tiêu hủy 187 con lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh/trọng lượng 7.020 kg (trong đó, xuất hiện 02 ổ dịch mới tại xã Lùng Thàng và Hua Bum). Lũy kế từ đầu năm đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh xảy ra 14 ổ dịch DTLCP tại 14 xã, phường, thị trấn thuộc 05 huyện Tam Đường (2 xã), Sìn Hồ (6 xã), Mường Tè (02 xã), Nậm Nhùn (02 xã, 01 thị trấn) và thành phố Lai Châu (01 phường); tiêu hủy 942 con lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh/30.806 kg; tổng đàn lợn có nguy cơ cao nhiễm bệnh 17.851 con. Đến nay, có 07/14 ổ dịch đã được công bố hết dịch DTLCP theo quy định.

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản yêu cầu các huyện, thành phố tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm trong tháng 10 để đảm bảo thời vụ. Đến thời điểm báo cáo đã có huyện Tam Đường triển khai tiêm. Công tác triển khai “Tháng vệ sinh, khử trùng tiêu độc” đợt 02/2024 có 03/08 huyện, thành phố đã cấp phát và triển khai. Tổng số hóa chất đã cấp phát là 1.980 lít.

1.4. Công tác quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (GDPL) và kiến thức sản xuất thực hiện thường xuyên với nhiều hình thức lồng ghép nội dung hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến GDPL, các quy định đảm bảo vệ sinh ATTP theo quy định của Trung ương, tỉnh và một số văn bản có liên quan.

- Tình hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất: Đến nay, toàn tỉnh có 56,6 ha nhà màng, nhà lưới; 30 ha tưới tiết kiệm; diện tích trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản được chứng nhận áp dụng tiêu chuẩn đạt 241,6 ha gồm: Tiêu chuẩn RA đạt 125,6 ha; tiêu chuẩn VietGAP đạt 81,9 ha và 11.000 m³; tiêu chuẩn Hữu cơ đạt 34,1 ha và 03 cơ sở được chứng nhận ISO, 02 chuỗi xác nhận sản phẩm an toàn.

**** Tình hình chế biến, tiêu thụ nông sản:***

- Đối với sản phẩm Chè: Trong tháng các doanh nghiệp, HTX đã thu mua, chế biến được 1.572 tấn; tiêu thụ được 1.815 tấn (xuất khẩu trực tiếp sang Afghanistan, Pakistan và Đài loan được 270 tấn; xuất ủy thác và bán nội tiêu 1.545 tấn). Lượng chè tồn kho khoảng 2.866 tấn.

- Đối với Chuối quả tươi: Sản lượng ước đạt 1.325 tấn, ước xuất khẩu được 735 tấn quả chuối thành phẩm, trong đó xuất khẩu theo mã của doanh nghiệp, HTX là 185 tấn; chế biến chuối sấy được 0,8 tấn (tương đương 4 tấn chuối tươi), số còn lại tiêu thụ nội tiêu trong tỉnh, trong nước.

2. Sản xuất lâm nghiệp

2.1. Công tác bảo vệ và phát triển rừng

- Kết quả trồng rừng mới đến thời điểm hiện tại: Diện tích trồng rừng mới: 1.873 ha, trong đó: Diện tích trồng rừng sản xuất: 1.750 ha (Diện tích trồng Quế: 792 ha, Cây lâm nghiệp khác: 958 ha). Diện tích trồng rừng phòng hộ: 123 ha.

- Tổ chức cuộc họp tuyên truyền tới 128 lượt thôn bản với 10.245 lượt người dân tham gia; ký cam kết bảo vệ rừng, PCCCR đến 568 lượt hộ gia đình.

- Phát hiện và xử lý 13 vụ vi phạm Luật bảo vệ và phát triển rừng, trong đó: Phá rừng trái luật 06 vụ (diện tích thiệt hại 1,34 ha); tàng trữ lâm sản trái pháp luật 03 vụ, Mua bán vận chuyển lâm sản trái pháp luật 04 vụ. Đồng thời đã phối hợp với các tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng được 321 đợt tuần tra, kiểm tra.

2.2. Tình hình thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng

- Ký kết hợp đồng ủy thác chi trả DVMTR với các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực trong tỉnh đi vào hoạt động. Trong tháng thực hiện ký kết 01 hợp đồng với Nhà máy thủy điện. Các cơ sở sử dụng DVMTR kê khai và nộp tiền ủy thác chi trả DVMTR quý II/2024 đã nộp đầy đủ về Quỹ Bảo vệ và PTR.

- Triển khai tạm ứng tiền chi phí quản lý năm 2024 cho 04 đơn vị (Ban QLRRPH huyện Tân Uyên, Ban QLRRPH huyện Sìn Hồ, Ban QLRRPH huyện Nậm Nhùn, Ban QLRRPH huyện Mường Tè) với tổng số tiền là 3.500 triệu đồng.

- Kết quả thu, chi tiền DVMTR: Thu trong tháng là 3.690 triệu đồng, tổng thu lũy kế từ đầu năm là 142.844 triệu đồng; Chi trong tháng là 3.781 triệu đồng, tổng chi lũy kế từ đầu năm là 400.430 triệu đồng (chi kế hoạch năm 2023 là 383.333 triệu đồng; chi kế hoạch năm 2024 là 17.097 triệu đồng).

3. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và OCOP

- Xây dựng và trình UBND tỉnh Đề nghị điều chỉnh một số nội dung thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024. Đề xuất nhu cầu vốn vốn sự nghiệp (bao gồm ngân sách trung ương và địa phương) thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025. Kiểm tra đôn đốc các huyện triển khai thực hiện chương trình nhằm đạt tiến độ. Tham gia thành viên Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện đợt 1 năm 2024 các huyện, thành phố.

- Tiếp tục đôn đốc UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đối với các sản phẩm đã được chứng nhận sản phẩm OCOP. Tổ chức và tham gia giảng dạy các lớp tập huấn năm 2024. Đến nay toàn tỉnh có 215 sản phẩm đạt hạng từ 3 sao đến 4 sao của 89 chủ thể (trong đó có 13 sản phẩm 4 sao, 202 sản phẩm 3 sao).

4. Công tác thủy lợi - phòng chống lũ, bão và nước sạch VSMT

- Phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi thực hiện công tác quản lý khai thác hệ thống các công trình thủy lợi đảm bảo tưới tiêu. Kiểm tra, đánh giá chất lượng các công trình đập, hồ chứa thủy lợi, cấp nước sinh hoạt; các công trình hạ tầng đang xây dựng trong mùa mưa lũ trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Tổ chức thẩm định các dự án Nông nghiệp và PTNT, kiểm tra công tác nghiệm thu. Trong tháng thực hiện nghiệm thu hoàn thành 04 công trình điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật cấp nước sinh hoạt.

- Tổ chức các lớp tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng năm 2024 trên địa bàn các huyện Mường Tè, Nậm Nhùn, Sìn Hồ.

- Tiếp tục tổ chức ứng trực 24/24 giờ khi có diễn biến thời tiết bất thường xảy ra để nắm bắt tình hình thiên tai qua các thông tin đại chúng, triển khai các biện pháp ứng phó kịp thời. Từ ngày 07/9/2024 đến ngày 07/10/2024, trên địa

bản tình xảy ra một số đợt mưa lớn, đông, lốc do ảnh hưởng của hoàn lưu của cơn bão số 3 dẫn đến 01 người chết và thiệt hại về tài sản¹.

- Về việc thực hiện các nhiệm vụ Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn: Tiếp tục phối hợp với các đơn vị, chính quyền địa phương tuyên truyền vận động tháo gỡ khó khăn để tiến hành thi công phần khối lượng còn lại của công trình cấp NSH cụm bản Trung tâm xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên. Phối hợp với các đơn vị lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật mô hình cấp nước sạch sử dụng tubin tự động tại xã Nậm Tăm, huyện Tam Đường.

5. Công tác phát triển nông thôn

- Hiện toàn tỉnh có 216 HTX đang hoạt động lĩnh vực nông nghiệp, gồm: 38 HTX trồng trọt; 29 HTX chăn nuôi; 04 HTX lâm nghiệp; 21 HTX thủy sản, 124 HTX nông nghiệp tổng hợp, hiện toàn tỉnh có 41 HTX sở hữu 84/215 sản phẩm OCOP (chiếm 39,07% tổng số sản phẩm OCOP toàn tỉnh) và có 22 trang trại gồm 05 trang trại trồng trọt; 10 trang trại chăn nuôi, 07 trang trại tổng hợp; tổng diện tích trong trang trại 78 ha, giải quyết việc làm thường xuyên cho 99 lao động.

- Phối hợp với các huyện, thành phố triển khai kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2024. Kết quả, từ đầu năm đến nay đã mở được 108 lớp đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn với số lượng học viên tham gia 3.453 chỉ tiêu.

- Về Chương trình bố trí dân cư: Phối hợp Đoàn công tác UBND tỉnh đi kiểm tra thực địa các dự án bố trí dân cư trên địa bàn huyện Tân Uyên và Sìn Hồ.

6. Kết quả thực hiện các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh

a) Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND Ngày 22/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021 - 2025

- Về trồng trọt Các địa phương đã lồng ghép các nguồn vốn thực hiện ước đạt 3.879 ha lúa hàng hóa tập trung, gieo trồng các giống lúa thuần chất lượng như: J02, Sóng cù, Hương thơm số 1, Nếp 97, DS1, Vass 16, BC 15, Nếp địa phương..., Vụ đông xuân đã thu hoạch 1.493 ha, năng suất ước đạt 55,8 tạ/ha, sản lượng ước đạt 8.340 tấn, trong đó: Diện tích thực hiện hỗ trợ lúa hàng hóa tập trung theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND vụ đông xuân, nghiệm thu tổng 247 ha, trong đó đã thanh toán 170,6 ha; kinh phí 383.764.000 đồng. Diện tích đăng ký thực hiện trong vụ mùa 368 ha. Trồng mới chè: Lũy kế đến nay ước đã thực hiện trồng mới đạt là 509 ha, trong đó có 15 ha chè cổ thụ. Trồng mới cây ăn quả:

¹ Về người: 01 người chết tại bản Phố Vây, xã Sìn Hồ, huyện Phong Thổ; nguyên nhân do sạt lở taluy dương vùi lấp vào nhà. Về nhà: 80 nhà bị ảnh hưởng, 29 hộ dân phải sơ tán khẩn cấp. Về Nông nghiệp: 43,06ha cây trồng bị thiệt hại, ảnh hưởng, 0,36 ha rừng tự nhiên bị thiệt hại; 02 bể nuôi cá hồi, 05 lồng cá bị thiệt hại, ảnh hưởng; 01 con trâu bị chết. Về công trình: 02 CT thủy lợi, 01 công trình kè bị sạt lở hư hỏng; 16 cột điện bị đổ gãy, nghiêng; 01 trụ sở UBND xã, trụ sở công an bị sạt lở, ảnh hưởng. Về giao thông: 01 cầu treo bị sạt lở đổ cầu; các tuyến QL4H, ĐT:128,127,133,132..., các tuyến đường huyện, xã, nội bản bị sạt lở, hư hỏng mặt đường, rãnh thoát nước và các công trình trên tuyến, ước khối lượng sạt lở trên 100.000 m3.

Lồng ghép các nguồn vốn thực hiện trồng mới 166 ha chuối, chanh leo, trong đó hỗ trợ trồng mới bằng nguồn nghị quyết 07 ước đạt 102 ha, trong đó chanh leo 31 ha (Tam Đường 10 ha; Phong Thổ 21), chuối 71 ha tại Phong Thổ.

- Về chăn nuôi: toàn tỉnh đã hỗ trợ được 800m² chuồng trại, kinh phí giải ngân 480 triệu đồng; huyện Than Uyên đã tiến hành nghiệm thu xong nội dung hỗ trợ; huyện Nậm Nhùn nghiệm thu xong đợt 01; các huyện, thành phố còn lại đang triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ, chưa nghiệm thu.

b) Nghị quyết 08/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025

Đến nay, diện tích trồng rừng mới: 1.873 ha, trong đó: Diện tích trồng rừng sản xuất 1.750 ha (Diện tích trồng Quế 792 ha, Cây lâm nghiệp khác 958 ha). Diện tích trồng rừng phòng hộ 123 ha.

c) Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo Nghị quyết 13/2019/NQ-HĐND: Luỹ kế đến nay trên địa bàn toàn tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ được 17 dự án, mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (UBND tỉnh phê duyệt 02 dự án/kế hoạch liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cấp tỉnh; UBND cấp huyện đã phê duyệt 15 dự án/kế hoạch liên kết và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp). Tổng quy mô liên kết 1.368 ha và tổng kinh phí phê duyệt hỗ trợ là 95.429 triệu đồng.

- Chính sách hỗ trợ liên kết chuỗi giá từ nguồn kinh phí lồng ghép Chương trình MTQG dân tộc thiểu số và miền núi và Nghị quyết 13/2019/NQ-HĐND: Luỹ kế đến thời điểm hiện nay, UBND tỉnh đã phê duyệt 03 dự án/kế hoạch liên kết (thêm 01 DA/KH trong 6 tháng đầu năm 2024). Tổng quy mô liên kết 45,9 ha Lúa tẻ râu; 90,6 ha Chè theo tiêu chuẩn VietGap và 38 con ngựa giống sinh sản, tổng kinh phí phê duyệt hỗ trợ là 10.303,5 triệu đồng (nguồn vốn liên kết theo Nghị quyết 13/2019/NQ-HĐND là 3.105 triệu đồng; nguồn Chương trình MTQG Dân tộc thiểu số và Miền núi là 7.198,5 triệu đồng).

II. Phương hướng, nhiệm vụ tháng 11 năm 2024

1. Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

- Tiếp tục chỉ đạo chăm sóc cây trồng vụ thu, đông; sơ kết vụ mùa thu đông năm 2024, triển khai kế hoạch sản xuất vụ đông xuân 2024-2025. Giám sát chỉ đạo phòng trừ dịch hại cuối vụ mùa và cây trồng vụ thu đông, vụ đông.

- Tiếp tục hoàn thiện quy định đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi và hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu; quy định tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác. Tham

mưu trình UBND tỉnh ban hành vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao; danh mục các loại cây trồng lâu năm được chuyển đổi trên đất trồng lúa theo quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.

2. Chăn nuôi, thú y, thủy sản

- Phối hợp với các huyện, thành phố; Cục Thống kê tỉnh rà soát kết quả thực hiện chỉ tiêu năm 2024; đề xuất xây dựng kế hoạch năm 2025 trong lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh; phối hợp với đơn vị chủ trì liên kết hoàn thiện hồ sơ, thủ tục Kế hoạch liên kết phát triển sản xuất chăn nuôi ngựa bạch sinh sản trên địa bàn tỉnh thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tham mưu văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai công tác phòng, chống đói, rét cho vật nuôi, thủy sản vụ Đông xuân 2023-2024 trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương các hộ nuôi trồng thủy sản chăm sóc, quản lý, phòng chống dịch bệnh đồng thời thu hoạch cá khi đạt kích cỡ thương phẩm; thực hiện các quy định của pháp luật về nuôi trồng, khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Thực hiện lấy mẫu giám sát, quan trắc môi trường thủy sản theo kế hoạch.

- Tiếp tục nắm bắt diễn biến tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm và tham mưu các giải pháp trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật kịp thời; phối hợp cùng các huyện, thành phố rà soát để hoàn thiện các thủ tục công bố hết dịch theo quy định tại các ổ dịch đủ điều kiện.

- Tiếp tục đôn đốc các địa phương chưa tiêm vắc xin phòng bệnh vụ Thu đông năm 2024 và chưa triển khai “Tháng vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường” đợt 2/2024 và tiêm vắc xin phòng bệnh vụ Thu đông năm 2024 khẩn trương triển khai theo đúng kế hoạch.

- Phối hợp với Cục Thú y thực hiện lấy mẫu giám sát bệnh Đại theo công văn 350/TYV1-DT; mẫu giám sát bệnh Nhiệt thán và Sảy thai truyền nhiễm theo CV 2273/TY-KH đảm bảo chất lượng mẫu giám sát và theo tiến độ yêu cầu của Cục Thú y. Phối hợp cùng Viện Thú y triển khai, thực hiện Nhiệm vụ khoa học “Nghiên cứu một số đặc điểm dịch tễ bệnh Viêm da nổi cục (Lumpy Skin Disease - LSD) và xây dựng giải pháp kiểm soát dịch ở trâu, bò Việt Nam”.

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành Đề án xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

3. Lâm nghiệp

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về quản lý bảo vệ rừng trong mọi tầng lớp dân cư. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra

đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh theo pháp luật các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp.

- Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo Ban quản lý rừng phòng hộ các huyện triển khai thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng năm 2024; thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp năm 2024.

- Đôn đốc, hướng dẫn để triển khai tổ chức thực hiện công tác giao rừng cho các Ban Quản lý rừng phòng hộ theo Kế hoạch được duyệt.

- Kiểm tra, nghiệm thu công tác trồng rừng mới năm 2024 của các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

4. Chi trả dịch vụ môi trường rừng

- Tiếp tục phối hợp với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam tiếp nhận tiền ủy thác chi trả DVMTR của các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực liên tỉnh năm 2024 đảm bảo đúng quy định.

- Triển khai ký kết hợp đồng ủy thác chi trả DVMTR với các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực trong tỉnh đi vào hoạt động. Đôn đốc các đơn vị kê khai, nộp tiền ủy thác chi trả DVMTR quý III/2024.

- Triển khai công tác xác định danh sách, ranh giới lưu vực và diện tích rừng trong lưu vực của các cơ sở sử dụng DVMTR dự kiến thu tiền DVMTR năm 2025 và xây dựng kế hoạch thu, chi tiền DVMTR năm 2025 trình UBND tỉnh phê duyệt trong quý IV năm 2024 theo quy định.

- Triển khai công tác tạm ứng tiền DVMTR năm 2024 cho Ban quản lý rừng phòng hộ, UBND cấp xã để các đơn vị tạm ứng cho người dân tham gia bảo vệ rừng theo quy định.

- Tiếp tục triển khai hội nghị tập huấn về hướng dẫn công tác xây dựng bản đồ, xác định diện tích chi trả DVMTR tại các huyện, thành phố (dự kiến từ ngày 07/10/2024-25/10/2024).

5. Công tác phát triển nông thôn

- Tiếp tục đôn đốc các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, HTX tỉnh Lai Châu năm 2024 và chiến lược phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2030 theo Kế hoạch hành động của UBND tỉnh đã ban hành;

- Hoàn thiện dự thảo “Quyết định quy định một số nội dung và chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn và làng nghề trên địa bàn tỉnh” trình UBND tỉnh xem xét, ban hành.

- Tổ chức triển khai thực hiện không gian trưng bày, giới thiệu sản phẩm trà, sâm, hoa lan và sinh vật cảnh tại Tuần Du lịch - Văn hóa Lai Châu năm 2024 tại Quảng trường nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục tuyên truyền chính sách thực hiện liên kết cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn toàn tỉnh. Hướng dẫn thủ tục lập hồ sơ dự án, kế hoạch liên kết cho các chủ trì liên kết; phối hợp với các sở ngành liên quan thẩm định và trình phê duyệt các dự án, kế hoạch đủ điều kiện theo quy định.

- Kiểm tra, nắm bắt tình hình thiệt hại do mưa lũ gây ra; kiểm tra công tác triển khai các dự án thực hiện chuyển tiếp, khảo sát, thẩm tra các dự án dân cư xây dựng mới trên địa bàn các huyện, thành phố. Phối hợp kiểm tra thực địa các dự án Bố trí dân cư đưa vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030. Tham gia kiểm tra các dự án bố trí dân cư thực hiện năm 2024 trên địa bàn các huyện, thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính tiến hành kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 tại các huyện Phong Thổ, Nậm Nhùn, Mường Tè, Sìn Hồ; báo cáo kết quả kiểm tra về cơ quan thường trực chương trình mục tiêu quốc gia (Sở lao động - Thương binh và Xã hội).

6. Công tác thủy lợi - phòng chống lũ bão; Nước sạch và VSMT

- Phối hợp với công ty TNHH một thành viên quản lý thủy nông, phòng Nông nghiệp & PTNT các huyện, phòng Kinh tế thành phố chỉ đạo thực hiện tu sửa hệ thống các công trình thủy lợi, nạo vét kênh mương phục vụ sản xuất.

- Tiếp tục Kiểm tra, đánh giá chất lượng các công trình đập, hồ chứa thủy lợi, cấp nước sinh hoạt; các công trình hạ tầng đang xây dựng trong mùa mưa lũ trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Chủ động thực hiện các biện pháp xử lý, ứng phó với các diễn biến thời tiết bất thường, tình huống thiên tai.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chức năng được giao là Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh. Chủ động tham mưu cho Sở, UBND tỉnh các biện pháp xử lý, ứng phó với các diễn biến thời tiết bất thường, tình huống thiên tai.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn: Rà soát lập hồ sơ trình thẩm định phê duyệt quyết toán các công trình hoàn thành. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật mô hình cấp nước sạch sử dụng tuabin tự động tại xã Nậm Tăm, huyện Tam Đường được giao.

7. Công tác quản lý chất lượng

- Tiếp nhận và giải quyết các TTHC theo quy định; tiếp tục tư vấn, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia XTTM, quảng bá, giới thiệu sản phẩm và cập nhật, cung cấp thông tin tham khảo định kỳ về TTNS trong nước và quốc tế; giá các mặt hàng nông sản tại các chợ và cập nhật các cơ sở chế biến sâu. Thông tin về tỷ lệ tự động hóa của các dây chuyền CNCB nông sản trên địa bàn tỉnh lên Trang thông tin của Sở.

- Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn cho các tổ chức, các nhân áp dụng quy trình quản lý chất lượng, đảm bảo ATTP theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn..., theo dõi, cập nhật tình hình chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu nông sản của tỉnh, đặc biệt là các mặt hàng chè, chuối và các mặt hàng có sản lượng lớn.

8. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và OCOP

- Tổ chức rà soát, đánh giá kiểm tra các xã dự kiến đạt chuẩn năm 2024. Phối hợp với UBND các huyện đánh giá các thôn bản đạt chuẩn năm 2024. Đôn đốc triển khai thực hiện chương trình đảm bảo đúng tiến độ.

- Kiểm tra các cơ sở có sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh.

9. Thực hiện chương trình công tác năm 2024 và các đề án, NQ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh

Phối hợp UBND các huyện, các sở ngành, thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức thực hiện tốt các chương trình, đề án, Nghị quyết, Quyết định của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh.

Trên đây là Báo cáo tình hình sản xuất nông - lâm nghiệp tháng 10, phương hướng, nhiệm vụ tháng 11 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT (b/c);
- TT Tỉnh ủy, UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&ĐT;
- Đài PT&TH; Báo Lai Châu;
- Cục thống kê tỉnh; Hội ND tỉnh;
- Ngân hàng NN Chi nhánh Lai Châu;
- UBND các huyện, TP;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang Thông tin điện tử TH Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Châu